

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2026/TLST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2026 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty cổ phần M; Trụ sở: tầng 15 tòa nhà C số 219 phố T, phường Y, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: ông Hoàng Anh T, chức vụ Tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Huy M, chức vụ Giám đốc trung tâm xử lý nợ. Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Vũ Xuân Đ, ông Nguyễn Trung T (Văn bản ủy quyền số 51607/UQ-XLN-JUPITER ngày 15/7/2025).

- **Bi đơn:** Ông Trịnh Xuân D, CCCD số: 001089013009 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DL về dân cư cấp ngày 29/09/2016 và bà Phạm Phương Q, CCCD số: 033195000040 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQ về dân cư cấp ngày 29/09/2016. Cùng cư trú tại: số 347 đường N, phường V, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Các đương sự thống nhất xác nhận:* Tổng số tiền ông Trịnh Xuân D và bà Phạm Phương Q còn nợ Công Ty Cổ Phần M theo Hợp đồng cho vay số LN1810311034004 ngày 07/11/2018 và các văn bản kèm theo tạm tính đến hết ngày 04/02/2026 là 2,305,584,721 đồng, trong đó nợ gốc là 1,014,344,919 đồng; nợ lãi quá hạn 1,291,239,802 đồng.

Ông Trịnh Xuân D và bà Phạm Phương Q phải tiếp tục thanh toán cho Công Ty Cổ Phần M các khoản nợ lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán theo Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 05/02/2026 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2.2 Phương thức thanh toán: Ông Trịnh Xuân D và bà Phạm Phương Q có nghĩa vụ trả nợ ngay toàn bộ khoản nợ trên cho Công Ty Cổ Phần M.

Địa điểm thanh toán: tại Công Ty Cổ Phần M

Hình thức thanh toán: thanh toán trực tiếp tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Số tiền ông Trịnh Xuân D và bà Phạm Phương Q trả được trừ vào nợ gốc trước, trừ vào lãi sau.

2.3 Xử lý tài sản thế chấp:

- Trường hợp ông Trịnh Xuân D và bà Phạm Phương Q không thanh toán được toàn bộ nghĩa vụ trả nợ nêu trên cho Công Ty Cổ Phần M thì Công Ty Cổ Phần M có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu MERCEDES-BENZ GLC250, số khung 4GX0HV001932, số máy 492030961654, Giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô BKS: 30E-935.45 do Phòng Cảnh sát Giao thông công an thành phố Hà Nội cấp ngày 31/10/2018 thuộc quyền sở hữu của ông Trịnh Xuân D và bà Phạm Phương Q theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1810311034004 ngày 07/11/2018 để thanh toán toàn bộ khoản nợ của ông Trịnh Xuân D và bà Phạm Phương Q tại Công Ty Cổ Phần M.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản không đủ để trả toàn bộ khoản nợ của ông Trịnh Xuân D và bà Phạm Phương Q tại Công Ty Cổ Phần M thì ông Trịnh Xuân D và bà Phạm Phương Q phải tiếp tục trả toàn bộ số tiền còn nợ. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản sau khi thanh toán toàn bộ nghĩa vụ của ông Trịnh Xuân D và bà Phạm Phương Q còn thừa thì được trả lại cho ông Trịnh Xuân D và bà Phạm Phương Q.

Trường hợp ông Trịnh Xuân D và bà Phạm Phương Q thanh toán toàn bộ khoản nợ tại Công Ty Cổ Phần M thì Công Ty Cổ Phần M phải làm thủ tục giải chấp và trả lại ông Trịnh Xuân D và bà Phạm Phương Q Giấy chứng nhận Đăng ký xe ô tô BKS 30E-935.45 do Phòng Cảnh sát Giao thông công an thành phố Hà Nội cấp ngày 31/10/2018 mang tên ông Trịnh Xuân D và bà Phạm Phương Q.

2.4. Về án phí: ông Trịnh Xuân D và bà Phạm Phương Q tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là **39.055.847 đồng**. Trả lại cho Công Ty Cổ Phần M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **41.672.298 đồng** theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E số 0021778 ngày 30/12/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

Thẩm phán

Vũ Thị Hương